

Bản án số: 43/2024/HS-PT
Ngày 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lương Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Lương Văn H, sinh năm 1989 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H1 và bà Bùi Thị C; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; ngày 10/7/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, có 01 bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo; 01 người làm chứng không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lương Văn H làm công nhân tại Công ty S tại khu công nghiệp VSIP 2A và trú tại khu nhà trọ Nguyễn Văn T thuộc khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Do không có tiền nên khoảng 01 giờ ngày 14/3/2023, bị cáo H nảy sinh ý định đi tìm tài sản trong các khu nhà trọ gần đó để chiếm đoạt. Thực hiện ý định, bị cáo mang theo 01 cuộn băng keo hai mặt và khoảng 05 miếng dây vải rồi đi bộ đến nhà trọ Huỳnh Thị Mỹ C thuộc khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, cách nhà trọ chỗ bị cáo ở khoảng 300m. Trên đường đi, bị cáo nhặt 01 thanh gỗ trúc khô dài khoảng 02m và 02 thanh tre khô dài khoảng 0,9m. Khi đến nhà trọ Huỳnh Thị Mỹ C, bị cáo đi lên lầu một, dùng dây vải cột cửa chính các phòng trọ lại. Sau đó, bị cáo đi xuống lầu lấy một cái thang (có sẵn trong dây trọ) rồi mang lên lầu một dựng tại phòng trọ số 18. Bị cáo leo lên thang, nhìn qua khe hở thông gió phòng số 18 thì thấy bà Võ Thị Ngọc G và ông Đoàn Tiến N đang ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của bà G đang sạc pin. Bị cáo dùng băng keo quấn 02 thanh tre vào 01 thanh gỗ trúc để nối dài, đầu còn lại của thanh gỗ trúc được quấn băng keo hai mặt. Bị cáo leo lên thang đưa thanh gỗ trúc qua lỗ thông gió vào trong phòng số 18, dùng phần đầu thanh gỗ trúc có quấn băng keo dính vào điện thoại rồi kéo điện thoại ra ngoài. Lúc này, bà G nghe có tiếng động nên thức giấc, nhìn thấy bị cáo đang lấy trộm điện thoại nên truy hô, mở cửa phòng để đuổi theo bị cáo nhưng không mở được. Những người xung quanh khu nhà trọ nghe tiếng truy hô nên chạy ra cắt dây cột cửa cho bà G nhưng bị cáo đã chạy thoát.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, bị cáo mang về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bà G tìm kiếm thông qua định vị thì phát hiện bị cáo đang sử dụng điện thoại tại khu nhà trọ Nguyễn Văn T nên đến Công an phường V trình báo. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường V đã yêu cầu bị cáo H về trụ sở làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đã chiếm đoạt của bà G.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 thanh tre và 01 thanh gỗ trúc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 20/3/2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.167.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, bị cáo Lương Văn H có đơn kháng cáo xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29 tháng 12 năm 2023, bị cáo có đơn kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội từ trước, việc bị cáo cột dây cửa phòng trọ có khả năng ảnh hưởng đến những người đang sống trong phòng trọ nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung. Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo để bị cáo còn lao động kiếm tiền chăm sóc cho cha đang bị bệnh hiểm nghèo. Bị cáo thấy có lỗi về hành vi của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để bị cáo sớm về chăm sóc cha đang bị bệnh hiểm nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: ngày 14/3/2023, tại phòng số 18 nhà trọ Huỳnh Thị Mỹ C thuộc khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lương Văn H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB của bị hại Võ Thị Ngọc G. Kết luận định giá tài sản xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.167.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị xử phạt tù không quá 03 năm, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có chuẩn bị công cụ phạm tội từ trước, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dùng dây cột cửa chính các phòng trọ nhằm ngăn chặn việc truy đuổi, dùng thang treo lên tường đưa thanh gỗ có quần băng keo hai mặt qua ô thông gió để lấy tài sản, thể hiện hành vi rất liều lĩnh với thủ đoạn nguy hiểm. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Mặt khác, bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra bị cáo không chấp hành đúng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan điều tra (tại biên bản xác minh ngày 01/11/2023 lập tại nhà của bị cáo có sự tham gia của Công an xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu thể hiện bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 7 năm 2023; tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai sau khi bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đi làm ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được 06 ngày thì về nhà tại xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu sinh sống đến nay). Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo của bị cáo. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Về trách nhiệm hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2023/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Lương Văn H.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này,

Bị cáo Lương Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: VP (4), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hoàng